|  |  |
| --- | --- |
| BỘ CÔNG THƯƠNG Số: /TTr-BCT | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2017* |

# 

**DỰ THẢO 2**

# TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô**

# Kính gửi: Chính phủ

# Thực hiện Chương trình công tác năm 2017 của Chính phủ, Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Nghị định quy định điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô (sau đây gọi là Nghị định).

Bộ Công Thương kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Đặc điểm của mặt hàng ô tô**

*a) Khả năng ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng*

Theo quy định của pháp luật hiện hành, ô tô các loại thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sản phẩm, hàng hóa nhóm 2), có yêu cầu rất cao về chất lượng, an toàn cho người sử dụng cũng như cộng đồng khi tham gia lưu thông trên đường, không chỉ ảnh hưởng đến an toàn, tính mạng và sức khỏe của người sử dụng mà còn an toàn của những người tham gia giao thông khác. Đồng thời, ô tô còn là tài sản có giá trị đối với phần lớn người tiêu dùng tại Việt Nam

Là sản phẩm công nghệ cao, có cấu trúc phức tạp nên yêu cầu sử dụng, vận hành cũng như bảo dưỡng, bảo hành ô tô phải tuân thủ nghiêm ngặt quy định của nhà sản xuất. Trong trường hợp xe phát sinh các lỗi kỹ thuật, người tiêu dùng cần được đảm bảo quyền yêu cầu đơn vị sản xuất, nhập khẩu, phân phối, cung ứng triệu hồi để khắc phục lỗi. Tuy nhiên, quy định hiện hành của pháp luật chỉ mới nêu lên nguyên tắc chung về nghĩa vụ mà chưa có cơ chế, chế tài để bảo đảm thực hiện quyền này của người tiêu dùng cũng như ràng buộc trách nhiệm của các đơn vị sản xuất, nhập khẩu thực hiện nghĩa vụ này.

*b) Khả năng ảnh hưởng đến môi trường*

Ô tô cũng là một trong các loại hàng hóa có khả năng gây ảnh hưởng đến môi trường, cụ thể như sau:

- Trong quá trình vận hành, ô tô phát ra các loại khí thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường như CO2, CO, HC, NO…

- Sau khi thải bỏ hoặc hết niên hạn sử dụng, các chi tiết, linh kiện, bộ phận của ô tô khi trở thành phế liệu, rác thải có khả năng gây ảnh hưởng rất lớn tới an toàn môi trường, ví dụ các vi mạch điện tử, lốp xe, xăng, dầu, động cơ, các loại ăc quy… chứa hàm lượng kim loại nặng và các chất độc hại cao. Việc xử lý các phế liệu, chất thải này cần phải tốn rất nhiều chi phí.

Theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ thì xe ô tô các loại thuộc Danh mục sản phẩm thải bỏ cần thu hồi, xử lý theo quy định nhằm bảo vệ môi trường. Việc thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ thuộc trách nhiệm của các nhà sản xuất xe ô tô.

Vì vậy, cần thiết phải ban hành các quy định chặt chẽ đối với quá trình sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô nhằm đảm bảo xe ô tô đưa vào vận hành an toàn cho người sử dụng, không gây tác hại đến môi trường, cũng như ràng buộc trách nhiệm xử lý các ô tô thải bỏ sau quá trình lưu thông đối với các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu.

**2. Sự cần thiết ban hành các điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu ô tô**

***2.1. Bảo vệ an toàn của người sử dụng và môi trường đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước***

Vì ô tô là sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) và gây ảnh hưởng đến môi trường như đã phân tích ở trên, việc ban hành các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề sản xuất, lắp ráp ô tô trước hết nhằm mục đích ràng buộc trách nhiệm của các doanh nghiệp đối với quyền lợi của người tiêu dùng cũng như nghĩa vụ bảo vệ môi trường. Doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô phải chịu trách nhiệm đến cùng đối với sản phẩm từ khâu sản xuất, đưa vào lưu thông cho đến khi xử lý sản phẩm thải bỏ.

***2.2. Bảo vệ an toàn người tiêu dùng và môi trường đối với ô tô nhập khẩu***

Hiện nay, chưa có các quy định chặt chẽ để ràng buộc trách nhiệm của các nhà nhập khẩu ô tô nhằm bảo vệ được quyền lợi người tiêu dùng trong nước cũng như trách nhiệm bảo vệ môi trường. Ví dụ như một số xe ô tô nhập khẩu phát sinh lỗi kỹ thuật trong quá trình sản xuất của hãng, có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng và tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và an toàn của người sử dụng và cộng đồng, tuy nhiên không có doanh nghiệp nhập khẩu nào chịu trách nhiệm triệu hồi, sửa chữa, bảo hành, bảo dưỡng. Trong khi đó ở các nước trên thế giới, xe ô tô nhập khẩu khi phát sinh các lỗi kỹ thuật tương tự được triệu hồi và sửa chữa miễn phí.

Việc thiếu các ràng buộc đối với các nhà nhập khẩu ô tô đã dẫn tới những bất cập sau:

- Nhà nhập khẩu không có trách nhiệm đối với người tiêu dùng khi phát sinh yêu cầu xử lý lỗi kỹ thuật xảy ra trong quá trình sản xuất;

- Hệ thống bảo hành, bảo dưỡng của nhà nhập khẩu không tương thích với xe nhập khẩu dẫn đến khả năng gây mất an toàn, bởi xe ô tô không chỉ là sản phẩm cơ khí đơn thuần, mà còn là sản phẩm tích hợp nhiều công nghệ cao (trong đó bao gồm cả các công nghệ đặc thù riêng của các hãng sản xuất như công nghệ điều khiển hệ thống phanh, động cơ hay các phần mềm chuyên dụng của từng hãng xe) nhằm bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành, sử dụng. Đặc biệt trong bối cảnh yêu cầu chuyển đổi sang sử dụng động cơ theo tiêu chuẩn Euro 4, hệ thống điều khiển sẽ được thiết kế sử dụng hệ thống phần mềm điện tử thay vì hệ thống điều khiển cơ khí như trước đây;

- Không ràng buộc được trách nhiệm triệu hồi sản phẩm bị lỗi kỹ thuật đối với nhà nhập khẩu theo thông lệ quốc tế;

- Không đáp ứng được yêu cầu thu hồi, thải bỏ ô tô theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Với mục tiêu đảm bảo an toàn và quyền lợi của người tiêu dùng, bảo vệ môi trường và sự phát triển kinh tế đất nước trong dài hạn, cần thiết phải ban hành các điều kiện kinh doanh ngành nghề sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu xe ô tô để đảm bảo thị trường phát triển ổn định, minh bạch, đồng thờiràng buộc trách nhiệm của các doanh nghiệp nhập khẩu xe ô tô tương tự như các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp trong nước đối với người tiêu dùng và toàn xã hội.

**3. Sự cần thiết ban hành các điều kiện kinh doanh bảo hành, bảo dưỡng ô tô**

***3.1. Bảo vệ quyền lợi, an toàn của người tiêu dùng và môi trường***

Người tiêu dùng khi mua sản phẩm ô tô cần được hưởng các dịch vụ sau bán hàng (bảo hành, bảo dưỡng) được cung cấp bởi các đơn vị sản xuất, nhập khẩu ô tô. Bảo hành sản phẩm là nghĩa vụ của người sản xuất, người nhập khẩu ô tô (được quy định tại Điều 10 và Điều 12 của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa). Bảo dưỡng là hoạt động cần thiết để đảm bảo cho trang thái kỹ thuật của ô tô được ổn định, tin cậy, an toàn cho người sử dụng và người tham gia giao thông cũng như góp phần giảm thiểu khí thải, tiếng ồn gây tác động xấu đến môi trường. Vì vậy, dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng cần được thực hiện tại các đơn vị đáp ứng được các yêu cầu theo quy định để đảm bảo chất lượng của việc bảo hành, bảo dưỡng cũng như phụ tùng thay thế cho người sử dụng cũng như chất lượng của phương tiện sau bảo hành, bảo dưỡng để thỏa mãn được các mục tiêu trên.

***3.2. Đảm bảo cạnh tranh công bằng, bình đẳng giữa các doanh nghiệp***

Việc cung cấp các dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô tại các cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô đạt tiêu chuẩn cho người sử dụng góp phần nâng cao trách nhiệm của người sản xuất, người nhập khẩu đối với sản phẩm cung cấp ra thị trường cũng như trách nhiệm đối với người sử dụng, người tham gia giao thông và môi trường. Khi đó, người tiêu dùng có quyền lựa chọn những đơn vị có dịch vụ tốt để sử dụng sản phẩm, qua đó góp phần nâng cao môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp, thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển và tạo bình đẳng trong kinh doanh đối với những doanh nghiệp.

**4. Căn cứ pháp lý cho việc xây dựng các điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô**

***4.1. Hiện trạng pháp luật***

Sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu ô tô về bản chất đã là ngành nghề kinh doanh cần phải đáp ứng một số yêu cầu nhất định trước khi Luật Đầu tư ban hành. Cụ thể, đối với ngành nghề “Sản xuất, lắp ráp ô tô”, tại Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp đã quy định cụ thể các tiêu chuẩn mà doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô phải đáp ứng. Đối với ô tô nhập khẩu thì một số yêu cầu đã được quy định tại Thông tư số 20/2011/TT-BCT ngày 12 tháng 5 năm 2011 quy định bổ sung thủ tục nhập khẩu xe ô tô chở người nhưng chỉ áp dụng cho loại xe chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống, không áp dụng cho các loại xe khác cũng có khả năng gây ảnh hưởng lớn đến an toàn môi trường và quyền lợi của người tiêu dùng như: xe tải, xe buýt, xe chở người trên 10 chỗ ngồi.

Tương tự, bảo hành, bảo dưỡng ô tô cũng là ngành nghề kinh doanh cần phải đáp ứng một số yêu cầu nhất định trước khi Luật Đầu tư ban hành. Cụ thể, Thông tư số 19/2012/TT-BGTVT ngày 06 tháng 06 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã quy định cụ thể các yêu cầu mà cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô thực hiện việc bảo hành, bảo dưỡng xe ô tô cho các cơ sở sản xuất, lắp ráp, thương nhân nhập khẩu phải đáp ứng.

***4.2. Căn cứ pháp lý hiện hành***

Ngày 22 tháng 11 năm 2016, Quốc hội đã ban hành Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư. Trong đó, sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô và bảo hành, bảo dưỡng ô tô là các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được thông qua tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV, Chính phủ sẽ ban hành Nghị định quy định điều kiện kinh doanh ngành nghề sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô để cụ thể hóa quy định trên của Luật số 03/2016/QH14.

Đồng thời, tại Văn bản số 4561/VPCP-CN ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Luật Đầu tư sửa đổi năm 2016 đối với dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng xe ô tô, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo đưa nội dung quy định về điều kiện kinh doanh ngành nghề bảo hành, bảo dưỡng ô tô vào Nghị định quy định điều kiện kinh doanh ngành nghề sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô theo phân công tại Quyết định số 65/QĐ-TTg nêu trên.

Vì vậy, Chính phủ cần ban hành Nghị định quy định điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô để cụ thể hóa các quy định của Luật Đầu tư về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện đối với sản phẩm ô tô.

**6. Các vấn đề khác**

***6.1. Bất cập trong quy định hiện hành về việc xác định hàm lượng giá trị gia tăng nội địa của ô tô***

Bên cạnh các quy định về điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô, các quy định về xác định hàm lượng giá trị gia tăng nội địa của ô tô cũng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm quyền lợi cho các doanh nghiệp sản xuất trong nước, hạn chế tình trạng gian lận thương mại trong quá trình nhập khẩu nhằm hưởng các ưu đãi thuế quan đối với sản phẩm ô tô.

Theo các quy định hiện hành, tỷ lệ nội địa hóa được tính theo phương pháp dựa trên giá trị linh kiện, chưa bảo đảm tính chính xác, phù hợp với các thông lệ quốc tế cũng như chưa bảo đảm quyền lợi cho các nhà sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước khi xuất khẩu sản phẩm sang các quốc gia thành viên của các cam kết đó.

Ngày 23 tháng 11 năm 2016, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 33/2016/QH14 về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV, theo đó giao nhiệm vụ Chính phủ *"xây dựng lộ trình thực hiện kể từ năm 2017, cơ chế khuyến khích sản xuất để đảm bảo tỷ lệ nội địa hóa trong công nghiệp ô tô".*  Xuất phát từ thực tế bất cập hiện hành, cũng như từ nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 33/2016/QH14 và quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Chính phủ cần ban hành Nghị định nhằm hoàn thiện phương pháp xác định hàm lượng giá trị gia tăng nội địa trên cơ sở phù hợp với các thông lệ quốc tế, bảo đảm quyền lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu sản phẩm ô tô, từ đó có các cơ chế khuyến khích sản xuất ô tô trong nước bảo đảm tỷ lệ nội địa hóa.

***6.2. Thực trạng về vấn đề bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô***

*a) Đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước*

Để sản xuất lắp ráp ra một kiểu loại xe doanh nghiệp phải thực hiện nhiều thủ tục như: thử nghiệm động cơ, thử nghiệm các linh kiện bao gồm gương, kính, đèn, lốp, bình khí, bình nhiên liệu…, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng tại cơ sở sản xuất (đánh giá COP) đối với linh kiện… Vì vậy, các quy trình, thủ tục liên quan đến đăng kiểm, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với việc kiểm tra chất lượng linh kiện, phụ tùng và xe đưa vào lưu thông đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước hiện nay chưa tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho việc nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp.

*b) Đối với ô tô nhập khẩu*

Các quy định hiện hành đối với việc kiểm tra, kiểm định chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô nhập khẩu chưa bảo đảm sự chặt chẽ, nghiêm ngặt, chưa bảo đảm việc hạn chế các dòng xe nhập khẩu kém chất lượng lọt vào thị trường nội địa gây ảnh hưởng đến người tiêu dùng cũng như an toàn môi trường.

Xuất phát từ các quy định giao Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các quy định về đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cần thiết phải hoàn thiện các quy định về bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô, để không chỉ bảo đảm quyền lợi cho người tiêu dùng mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiến hành các hoạt động kinh doanh, tạo sự bình đẳng giữa ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước và ô tô nhập khẩu.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích xây dựng Nghị định**

Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô được xây dựng dựa trên những mục đích cơ bản sau đây:

a) Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng và an toàn môi trường; bảo đảm nghĩa vụ, trách nhiệm của các nhà sản xuất, nhập khẩu trong việc bảo hành, triệu hồi sản phẩm bị lỗi kỹ thuật và thu hồi sản phẩm thải bỏ. Thiết lập cơ chế hợp lý và có hiệu quả để hạn chế tối đa các sản phẩm kém chất lượng tham gia lưu thông trên thị trường;

b) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, hạn chế các hành vi gian lận thương mại, tạo môi trường cạnh tranh minh bạch, lành mạnh;

c) Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư dài hạn, tạo ra sản lượng đủ lớn nhằm tăng dung lượng thị trường cho ngành công nghiệp ô tô nội địa, hướng tới mục tiêu nâng cao hàm lượng giá trị gia tăng sản xuất trong nước đối với ô tô phù hợp với mục tiêu tỷ lệ nội địa hóa đặt ra trong Chiến lược, Quy hoạch ngành công nghiệp ô tô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 16/7/2014 và Quyết định 1211/QĐ-TTg ngày 24/07/2014.

**2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị định**

Việc xây dựng Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô dựa trên những quan điểm chỉ đạo sau đây:

a) Ban hành các điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư nhằm bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng và môi trường;

b) Xây dựng cơ chế khuyến khích sản xuất đối với ngành công nghiệp ô tô theo chỉ đạo đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 33/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa 14.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định tuân thủ đúng quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cụ thể:

Ngày tháng năm 2017, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số /QÐ-BCT về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định với các thành viên là đại diện của các Bộ, ngành, đơn vị có liên quan.

Ngày tháng năm 2017, Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải đã gửi Dự thảo Nghị định lấy ý kiến của các đơn vị trong Bộ, các Bộ, ngành địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức có liên quan.

Bộ Công Thương đã nhận được ý kiến góp ý của Bộ và Sở Công Thương các tỉnh và một số ý kiến của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương và cổng thông tin điện tử Chính phủ. Các ý kiến đóng góp hợp lý đã được Ban soạn thảo, Tổ biên tập nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý trong Dự thảo Nghị định.

Ngày tháng năm 2017, Dự thảo Nghị định đã được Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp đưa ra xem xét, đánh giá theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở tiếp thu, giải trình ý kiến của của Hội đồng thẩm định, Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải đã hoàn thiện Dự thảo Nghị định, Tờ trình và các hồ sơ liên quan trình Chính phủ xem xét ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô gồm 6 Chương, 39 Điều, cụ thể:

- Chương I: Quy định chung

- Chương II: Điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô

- Chương III: Điều kiện kinh doanh nhập khẩu ô tô

- Chương IV: Điều kiện kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô

- Chương V: Quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô

- Chương VI: Điều khoản thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**

***a) Các quy định chung***

Từ Điều 1 đến Điều 7 của Nghị định quy định về Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; Giải thích từ ngữ; Áp dụng Điều ước quốc tế và pháp luật có liên quan; và đặc biệt là các quy định nhấn mạnh trách nhiệm bảo hành, bảo dưỡng ô tô, trách nhiệm triệu hồi ô tô bị lỗi kỹ thuật, trách nhiệm thu hồi, xử lý ô tô thải bỏ cũng như trách nhiệm trong việc bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của sản phẩm của các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô nhằm ràng buộc trách nhiệm của các doanh nghiệp đối với sản phẩm, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng và bảo vệ môi trường.

***b) Các quy định về sản xuất, lắp ráp ô tô***

Chương II Dự thảo Nghị định quy định các nội dung về điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô và các thủ tục liên quan, cụ thể:

*\* Các quy định về điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô:*

- Điều kiện chung về sản xuất, lắp ráp ô tô (Điều 8): Dự thảo Nghị định quy định theo hướng chỉ có các doanh nghiệp được thành lập theo các quy định của pháp luật về doanh nghiệp mới được tiến hành hoạt động sản xuất, lắp ráp ô tô. Các chủ thể kinh doanh khác không phải là doanh nghiệp không được tiến hành hoạt động này. Quy định này nhằm bảo đảm các điều kiện đầu tư kinh doanh ngành nghề sản xuất, lắp ráp ô tô sẽ được thực thi một cách hiệu quả và lâu dài, phù hợp với quy định về nghĩa vụ của doanh nghiệp tại khoản 1 Điều 8 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

- Quy định điều kiện về tổ chức bộ máy và nhân lực (Điều 9) tại dự thảo nhấn mạnh doanh nghiệp phải có bộ phận quản lý riêng về hoạt động sản xuất, lắp ráp ô tô, và người phụ trách bộ phận này phải đáp ứng các điều kiện phù hợp về trình độ đào tạo cũng như kinh nghiệm công tác. Do ô tô là sản phẩm có khả năng gây mất an toàn cao, với quy trình sản xuất rất phức tạp, vì vậy, dự thảo Nghị định bắt buộc doanh nghiệp phải đáp ứng điều kiện về trình độ kỹ thuật của nguồn nhân lực quản lý quá trình sản xuất, lắp ráp ô tô nhằm kiểm soát, bảo đảm chất lượng của quá trình sản xuất, hạn chế tối đa các sản phẩm bị lỗi kỹ thuật khi xuất xưởng, bảo đảm an toàn cho người sử dụng.

- Quy định điều kiện về cơ sở vật chất (Điều 10) tại dự thảo Nghị định nhằm:

+ Bảo đảm chất lượng đầu ra đối với xe xuất xưởng thông qua việc buộc doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn về nhà xưởng, dây chuyền lắp ráp, dây chuyền hàn, dây chuyền sơn, dây chuyền kiểm tra chất lượng sản phẩm và đường thử xe ô tô quy định tại Nghị định;

+ Bảo đảm trách nhiệm bảo hành, bảo dưỡng, triệu hồi sản phẩm bị lỗi kỹ thuật và thu hồi sản phẩm thải bỏ của doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và môi trường thông qua quy định doanh nghiệp phải có cơ sở bảo hành, bảo dưỡng đáp ứng theo quy định tại Nghị định;

+ Các tiêu chuẩn cụ thể về cơ sở vật chất đối với doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô được quy định chi tiết tại Nghị định (Phụ lục 2) nhằm lượng hóa các yêu cầu về kỹ thuật đối với điều kiện kinh doanh này.

- Các quy định điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy và chữa cháy (Điều 11) và bảo vệ môi trường (Điều 12) tại Dự thảo Nghị định: Ô tô là sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm hàng hóa nhóm 2, có khả năng gây mất an toàn, với cấu tạo kỹ thuật phức tạp. Quá trình sản xuất, lắp ráp ô tô đòi hỏi phải qua nhiều công đoạn chế tạo, xử lý sản phẩm, có thể phát sinh các nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn đối với người lao động và với môi trường như nguy cơ cháy nổ và đặc biệt là nguy cơ từ các chất thải công nghiệp (với hàm lượng kim loại nặng và hóa chất có hại cao như đã phân tích ở trên). Vì vậy, sản xuất, lắp ráp ô tô là một trong những ngành nghề có khả năng gây ảnh hưởng lớn tới môi trường và người lao động từ dự án đầu tư sản xuất. Do đó, Nghị định ràng buộc các doanh nghiệp phải tuân thủ nghiêm ngặt và đáp ứng các điều kiện theo quy định hiện hành của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.

*\* Về các thủ tục liên quan:*

Dự kiến Nghị định sẽ kiểm soát điều kiện đầu tư kinh doanh sản xuất, lắp ráp xe ô tô theo hướng cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô cho các doanh nghiệp đáp ứng đủ các điều kiện và yêu cầu đối với ngành nghề này theo quy định của Nghị định. Các trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy chứng nhận được quy định rõ ràng, minh bạch trong Nghị định để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng sẽ quy định rõ quy trình, thủ tục báo cáo và hậu kiểm cũng như các trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận trong các trường hợp doanh nghiệp vi phạm hoặc không còn đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định.

Các quy định cụ thể về thủ tục bao gồm: Hồ sơ đề nghị và trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô (Điều 13); Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô (Điều 14); Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô (Điều 15); Kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đối với doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô (Điều 16); Đình chỉ hiệu lực, thu hồi Giấy chứng nhận (Điều 17).

Ngoài ra, Nghị định quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô tại Điều 18 nhằm bảo đảm các doanh nghiệp sau khi được cấp Giấy chứng nhận sẽ hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật.

*\* Quy định về chính sách khuyến khích nâng cao hàm lượng giá trị gia tăng nội địa của ô tô:*

Điều 19 của Dự thảo Nghị định quy định về chính sách và phương pháp xác định hàm lượng giá trị gia tăng nội địa của ô tô nhằm khuyến khích ngành sản xuất, lắp ráp ô tô nội địa đạt được các mục tiêu đề ra của Chiến lược, Quy hoạch ngành công nghiệp ô tô và theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 33/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội.

***c) Các quy định về nhập khẩu ô tô***

Chương III dự thảo Nghị định quy định các nội dung về điều kiện nhập khẩu ô tô, bao gồm:

*\* Quy định chung về nhập khẩu ô tô (Điều 20)*

Với tinh thần tôn trọng sự bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong lĩnh vực nhập khẩu ô tô, dự thảo Nghị định khẳng định mọi doanh nghiệp đều được quyền nhập khẩu ô tô sau khi đáp ứng các điều kiện và được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô theo quy định tại Nghị định. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định quy định rõ các điều kiện nhập khẩu ô tô cũng như các quy trình, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô để tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

Để bảo đảm sự minh bạch trong việc áp dụng điều kiện nhập khẩu ô tô, dự thảo Nghị định ban hành Danh mục ô tô nhập khẩu có điều kiện kèm theo Mã HS. Theo đó, chỉ những doanh nghiệp nhập khẩu ô tô thuộc Danh mục kèm theo Nghị định mới phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định và phải được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô trước khi nhập khẩu. Đối với các loại ô tô không có tên trong Danh mục, việc nhập khẩu thực hiện theo các quy định về quản lý nhập khẩu ô tô tại các văn bản pháp luật khác có liên quan, thủ tục nhập khẩu giải quyết tại cơ quan hải quan.

Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng có điều khoản quy định Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh Danh mục ô tô nhập khẩu có điều kiện trên cơ sở ý kiến của Bộ Công Thương để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu quản lý trong từng thời kỳ.

*\* Quy định về điều kiện nhập khẩu ô tô (Điều 21)*

Với mục tiêu bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, dự thảo Nghị định được xây dựng theo hướng doanh nghiệp nhập khẩu phải có cơ sở bảo hành, bảo dưỡng theo quy định tại Nghị định và phải cam kết trách nhiệm bảo hành, triệu hồi ô tô nhập khẩu với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Để phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay, trước mắt, doanh nghiệp nhập khẩu có thể lựa chọn một trong ba hình thức: (i) sở hữu cơ sở bảo hành, bảo dưỡng; (ii) thuê cơ sở bảo hành, bảo dưỡng với thời hạn tối thiểu 3 năm; hoặc (iii) cơ sở bảo hành, bảo dưỡng thuộc hệ thống phân phối của doanh nghiệp nhập khẩu. Tuy nhiên, để duy trì môi trường kinh doanh ổn định và bảo vệ lợi ích lâu dài của người tiêu dùng, dự thảo Nghị định quy định tới thời điểm 01 tháng 7 năm 2020, doanh nghiệp nhập khẩu bắt buộc phải sở hữu tối thiểu một cơ sở bảo hành, bảo dưỡng theo quy định tại Nghị định.

*\* Về các thủ tục liên quan:*

Nhằm bảo đảm phù hợp với các thủ tục quản lý xuất nhập khẩu hiện hành cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, Nghị định quy định cụ thể hồ sơ,trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, thu hồi, tạm dừng Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô. Các quy định cụ thể về thủ tục bao gồm: Hồ sơ đề nghị và trình tự cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô (Điều 22); Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô (Điều 23); Cấp lại Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô (Điều 24); Tạm dừng hiệu lực, thu hồi Giấy phép (Điều 25); và Trách nhiệm của doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô (Điều 26).

***d) Điều kiện kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô***

Chương IV của Dự thảo Nghị định gồm các nội dung quy định về điều kiện của ngành nghề kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô, bao gồm:

\* *Các điều kiện chung và điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, nhân lực và hệ thống quản lý chất lượng:*

Các điều kiện về cơ sở bảo hành, bảo dưỡng (Điều 27 và Điều 28) được quy định cụ thể gồm các yêu cầu về nhà xưởng, kho bãi, trang thiết bị, dụng cụ, nhân lực và hệ thống quản lý chất lượng cũng như các điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động theo pháp luật. Các tiêu chuẩn cụ thể của một cơ sở bảo dưỡng, sửa chữa ô tô được viện dẫn tới Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11794 “Tiêu chuẩn cơ sở bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và các phương tiện tương tự”, nhằm đảm bảo khả năng thực hiện công việc bảo hành, bảo dưỡng phù hợp cho các loại ô tô và cũng là điều kiện để các cơ sở muốn được chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô phải đáp ứng.

\* *Về thủ tục liên quan:*

Dự kiến Nghị định sẽ kiểm soát điều kiện kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô theo hướng cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô cho các đơn vị đáp ứng đủ các điều kiện và yêu cầu đối với ngành nghề này theo quy định của Nghị định. Các trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, gia hạn, bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận được quy định rõ ràng, minh bạch trong Nghị định để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng sẽ quy định rõ quy trình, thủ tục kiểm tra, giám sát cũng như các trường hợp đình chỉ, thu hồi Giấy chứng nhận trong các trường hợp vi phạm hoặc không còn đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định cũng như trách nhiệm của cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô và cơ quan kiểm tra, chứng nhận.

Các quy định cụ thể về thủ tục bao gồm: Hồ sơ đề nghị và trình tự cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (Điều 29); Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (Điều 30); Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (Điều 31); Kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đối với cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (Điều 32); Đình chỉ hiệu lực, thu hồi Giấy chứng nhận (Điều 33); Trách nhiệm của cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (Điều 34); Trách nhiệm của cơ quan kiểm tra (Điều 35).

***đ) Các quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và bảo hành, bảo dưỡng ô tô***

Chương V của Dự thảo Nghị định gồm các nội dung: Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ (Điều 36); Trách nhiệm của địa phương (Điều 37).

***e) Các quy định về điều khoản thi hành***

Các quy định tại Chương VI, từ Điều 38 đến Điều 39 của Nghị định quy định về các vấn đề xử lý chuyển tiếp, hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện.

**V. KẾT QUẢ TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA BỘ, NGÀNH, CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN VÀ Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải đã tiếp thu và có ý kiến giải trình cụ thể đối với các ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định của các Bộ, ngành và các tổ chức liên quan trong Báo cáo tổng hợp, giải trình và tiếp thu ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị định.

Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số /BC-BTP ngày / /2017 thẩm định đối với dự thảo Nghị định. Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định tại Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh ngành nghề sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô, Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(*Hồ sơ* *xin được trình kèm theo: Dự thảo Nghị định; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; Báo cáo tổng hợp, giải trình và tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân*).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ;  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Lưu: VT, CNN. | **BỘ TRƯỞNG**  **Trần Tuấn Anh** |